

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 137/TTr-UBND

Bắc Giang, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Quy chế quản lý kiến trúc
đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang**

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH BẮC GIANG	
Số: 2933	DÉN
Ngày: 3/1/2024	
Chuyên: T.L. Kỹ. lập. Thủ. đ. UBND/Anh	

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch đô thị ngày 15 tháng 7 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật kiến trúc; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 233-NQ/TU ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Ban chấp hành đảng bộ Tỉnh về chủ trương sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang, đến năm 2045 (tỷ lệ 1/10.000);

Theo Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 11/4/2024 của UBND huyện Lục Ngạn về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ,

tỉnh Bắc Giang; Báo cáo số 159/BC-SXD ngày 32/4/2024 của Sở Xây dựng Báo cáo kết quả thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XIX, kỳ họp thứ 16 xem xét thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang với một số nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUY CHẾ

Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 82/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 đã xác định xây dựng, phát triển đô thị Chũ theo hướng đông bộ, bền vững, trở thành một trong những trung tâm dẫn dắt sự phát triển khu vực tiểu vùng phía Đông Bắc của tỉnh Bắc Giang. Là đô thị phát triển du lịch văn hóa, sinh thái, nghỉ dưỡng và là trung tâm dịch vụ hậu cần vận tải (logistics), công nghiệp kho vận và dịch vụ xuất khẩu khu vực phía Đông của tỉnh. Định hướng về hình ảnh đô thị và không gian kiến trúc với định hướng đô thị sinh thái nông nghiệp và du lịch bằng các giải pháp: Khai thác các giá trị thiên nhiên đồi núi, sông, suối, hồ để tạo khung thiên nhiên bền vững, làm nền tảng cho các hình thái không gian đa dạng và gắn kết, phát triển các vùng cảnh quan chính là khu vực trung tâm đô thị, khu vực đồi núi phía Bắc và khu vực thềm sông Lục Nam.

Tại Điều 2 Quyết định số 82/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 về tổ chức thực hiện đã giao UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng và ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ theo quy định pháp luật về kiến trúc.

Việc lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang nhằm mục đích quản lý không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị trên phạm vi khu vực dự kiến thành lập thị xã Chũ gồm 10 xã, thị trấn; kiểm soát việc xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang, phát triển đô thị; là căn cứ để quản lý việc lập quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, quản lý đầu tư xây dựng công trình và cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn nhưng vẫn bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa địa phương. Vì vậy, việc lập và ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang là cần thiết, đúng với quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019 quy định: “4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng quy chế quản lý kiến trúc và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành; đối với quy chế quản lý kiến trúc của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I là thành phố trực thuộc trung ương thì phải có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng”; Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc quy định: “1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền cho cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện lập quy chế quản lý kiến trúc”. Khoản 1 Điều 11 Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về Ban hành quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang: “1. Đối với quy chế quản lý kiến trúc của các đô thị: Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc các đô thị trình Sở Xây dựng

thẩm định và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trước khi phê duyệt, ban hành. Phạm vi của quy chế quản lý kiến trúc của một đô thị bao gồm toàn bộ ranh giới đồ án quy hoạch chung đô thị đó”.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, kỳ họp thứ 16 xem xét và thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Mục tiêu

- Quản lý kiến trúc trên phạm vi đô thị Chũ phù hợp với đồ án Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 (tỷ lệ 1/10.000) đã được phê duyệt tại Quyết định số 82/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 và các đồ án quy hoạch xây dựng khác có liên quan được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Cụ thể hóa các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch, kiến trúc và xây dựng để quản lý kiến trúc đô thị phù hợp với đặc điểm cụ thể của đô thị Chũ.

- Quy chế là cơ sở để xác định các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc cho các công trình thuộc khu vực chưa có quy hoạch, thiết kế đô thị được phê duyệt.

- Quy định về các chỉ tiêu kiến trúc cụ thể cho các loại hình công trình kiến trúc, làm cơ sở cho việc quản lý, đầu tư xây dựng và cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, chỉnh trang các công trình kiến trúc trên địa bàn đô thị Chũ.

- Quy chế là căn cứ để kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm hành chính về quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan đô thị trên địa bàn đô thị Chũ.

- Kiểm soát việc xây dựng, cải tạo, chỉnh trang đô thị trên địa bàn, góp phần bảo vệ và giữ gìn bản sắc kiến trúc đô thị đặc trưng của đô thị Chũ.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các công trình, hoạt động kiến trúc, xây dựng công trình kiến trúc trên địa bàn đô thị Chũ.

3. Phạm vi áp dụng

Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang được áp dụng trong phạm vi quy hoạch chung đô thị Chũ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 82/QĐ-TTg ngày 18/01/2024, bao gồm 10 đơn vị hành chính là thị trấn Chũ và các xã Mỹ An, Nam Dương, Quý Sơn, Phượng Sơn, Trù Hựu, Kiên Thành, Kiên Lao, Hồng Giang, Thanh Hải (không bao gồm Thôn Khuôn Rễ) với diện tích khoảng 25.155ha.

III. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Sau khi Đồ án Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND tỉnh có Công văn số 385/UBND-KTN ngày

19/01/2024 giao UBND huyện Lục Ngạn tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chủ, tỉnh Bắc Giang.

- UBND huyện Lục Ngạn đã tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc Chủ theo nội dung, yêu cầu quy định tại Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, Điều 8 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ.

- Sau khi xây dựng xong dự thảo quy chế quản lý kiến trúc, UBND huyện Lục Ngạn đã tổ chức lấy ý kiến dự thảo quy chế của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ bằng các hình thức: Trực tiếp bằng văn bản, phiếu góp ý; thông báo trên phương tiện đài truyền thanh của cấp xã; chỉ đạo các thôn, tổ dân phố trên địa bàn về việc lấy ý kiến đóng góp vào hồ sơ quy chế; gửi xin ý kiến các Sở, ban ngành Tỉnh; đồng thời đã được báo cáo thông qua các cấp ở huyện Lục Ngạn. Trên cơ sở các ý kiến góp ý với dự thảo quy chế, UBND huyện Lục Ngạn có Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 19/4/2024 Tổng hợp và giải trình kết quả lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chủ, tỉnh Bắc Giang.

- UBND huyện Lục Ngạn đã trình Sở Xây dựng thẩm định tại Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 11/4/2024 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chủ, tỉnh Bắc Giang. Sở Xây dựng đã thành lập hội đồng thẩm định, xin ý kiến thẩm định của các thành viên hội đồng. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, UBND huyện Lục Ngạn đã có giải trình, tiếp thu tại Công văn số 348/UBND-KTHT ngày 19/4/2024 về việc giải trình, tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chủ, tỉnh Bắc Giang.

- Sở Xây dựng đã có Báo cáo số 159/BC-SXD ngày 21/4/2024 Báo cáo kết quả thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chủ, tỉnh Bắc Giang.

- Quy chế quản lý kiến trúc đã được lấy ý kiến của các thành viên UBND tỉnh và thành viên Ban cán sự UBND tỉnh bằng hình thức lấy phiếu.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA QUY CHẾ

1. Bố cục của quy chế

Quy chế gồm 4 chương và 17 điều:

- a) Chương 1 “Quy định chung”: Điều 1 đến Điều 5.
- b) Chương 2 “Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan”: Điều 6 đến Điều 11.
- c) Chương 3 “Quản lý, bảo vệ công trình có giá trị”: Điều 12, Điều 13.
- d) Chương 4 “Tổ chức thực hiện”: Điều 14 đến Điều 17.

2. Nội dung cơ bản của quy chế:

2.1. Quy định chung

- a) Các chỉ tiêu quy hoạch, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc địa phương được áp dụng:

- Chỉ tiêu trong Quy hoạch chung đô thị Chũ được phê duyệt theo Quyết định số 82/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang, đến năm 2045 (tỷ lệ 1/10.000);

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;

b) Định hướng kiểm soát không gian, kiến trúc, cảnh quan của toàn đô thị:

- Hình thức kiến trúc: Kiến trúc công trình cần thể hiện phong cách hiện đại phù hợp đặc điểm khí hậu và cảnh quan khu vực. Các yếu tố kiến trúc truyền thống dân tộc và khu vực cần được kết hợp có chọn lọc, mang tính đặc trưng riêng của đô thị;

- Giữ gìn và tôn tạo không gian văn hoá truyền thống như: Hệ thống các di tích, cấu trúc không gian làng xóm cũ, khu phố cũ;

- Xây dựng môi trường đô thị hiện đại với các hình thái không gian phong phú tại các khu vực xây dựng mới;

- Các khu chức năng chính được quy hoạch với hình thái đô thị hiện đại, tối ưu hóa công năng sử dụng, tiết kiệm đất đai và năng lượng, tạo dựng không gian trung tâm đặc trưng, kết nối hợp lý với hệ thống không gian mở chính, tạo dựng không gian đô thị liên hoàn, phong phú;

- Quản lý các khu chức năng theo quy hoạch, tuân thủ nguyên tắc về: Chiều cao công trình theo hình dáng đường cao tầng cơ sở, tập trung các công trình cao tầng theo các trục giao thông công cộng, cao tầng tại trung tâm đô thị, tạo nên những không gian điểm nhấn của đô thị với các khu vực.

c) Các khu vực cần lập thiết kế đô thị riêng; vị trí, quy mô các công trình cần thi tuyển phương án kiến trúc:

- Đồ án thiết kế đô thị riêng được lập tại các khu vực có ý nghĩa quan trọng về không gian, kiến trúc, cảnh quan đối với đô thị Chũ, bao gồm: Khu vực dọc 2 bên đường QL31, ĐT.289, ĐT.289B, ĐT.289C, ĐT.290, ĐT.290B, ĐT.291B, ĐT.293C.

- Các công trình cần thi tuyển phương án kiến trúc gồm: Công trình công cộng có quy mô cấp đặc biệt, cấp I; Nhà ga đường sắt; cầu trong đô thị từ cấp II trở lên, ga đường sắt nội đô từ cấp II trở lên; công trình tượng đài, công trình là biểu tượng về truyền thống, văn hóa và lịch sử của địa phương; công trình quan trọng, điểm nhấn trong đô thị và trên các tuyến đường chính được xác định trong đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý kiến trúc được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Công trình sân vận động, nhà thi đấu tại khu liên hợp thể thao; Các công trình biểu tượng tại khu cửa ngõ đô thị; Các công trình do yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện để tạo ra dấu ấn, góp phần tạo diện mạo, cảnh quan đô thị.

d) Về kiến trúc công trình đảm bảo các yêu cầu về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu:

Thiết kế kiến trúc công trình đáp ứng tiêu chí bền vững, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

2.2. Quy định cụ thể

a) Các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù:

- Các trục đường chính, các tuyến phố đi bộ, các trục đường có tính chất đặc biệt quan trọng về hành chính, thương mại.

- Các khu vực di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, bảo tồn từ cấp tỉnh, quốc gia trở lên.

- Các quảng trường và công viên lớn; các khu trung tâm công cộng.

- Các khu vực cửa ngõ đô thị.

b) Khu vực tuyến phố ưu tiên chỉnh trang:

- Khu vực trung tâm hành chính; Khu dân cư trung tâm các thị trấn, xã.

- Khu vực xây dựng tập trung dọc hai bên QL31, ĐT.289, ĐT.289B, ĐT.290, ĐT.291B, ĐT.293C.

c) Quy định về quản lý kiến trúc đối với nhà ở, công trình công cộng, công trình phục vụ tiện ích đô thị, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Công trình công cộng: Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc của các loại hình công trình phải phù hợp với đồ án đồ án Quy hoạch chi tiết được duyệt, đảm bảo bán kính phục vụ, kết nối giao thông. Trường hợp xây dựng tại khu vực chưa có quy hoạch chi tiết thì phải phù hợp với các tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành; Thiết kế các loại hình công trình phải tuân thủ các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn xây dựng hiện hành và đảm bảo một số quy định về kiến trúc, cảnh quan, không gian, môi trường theo quy định trong quy chế.

- Công trình nhà ở riêng lẻ dạng nhà ở liền kề dọc trục đường hiện trạng: Mật độ xây dựng tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; tầng cao tối đa 5 tầng (tầng 1 cao 3,9m; tầng 2-3-4 cao 3,6m, tầng 5 cao 3,3m); Độ vươn ra của công trình như ban công, mái đua, ô văng với các tuyến đường phù hợp với mặt cắt đường theo quy định của tiêu chuẩn nhà ở liền kề. Ngoài ra còn phải phù hợp với hiện trạng để đảm bảo sự hài hòa, thống nhất cho toàn tuyến.

- Công trình nhà ở riêng lẻ dạng nhà ở biệt thự (nhà vườn) khu làng xóm hiện trạng: Chỉ giới xây dựng đối với đường trục chính và khu, cụm dân cư là cách tim đường từ 4,0m, đối với các tuyến đường khác là cách tim đường 2,0m. Mật độ xây dựng tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; tầng cao tối đa 3 tầng, đối với công trình cao hơn phải được các cấp thẩm quyền xem xét, quyết định; cốt nền sân (vị trí tiếp giáp với đường) bằng cao độ vai đường hoàn thiện; Độ vươn ra của công trình như ban công, mái đua, ô văng tuyệt đối không được vươn ra ngoài chỉ giới xây dựng tại bất kỳ vị trí nào.

- Công trình nhà ở trong khu dân cư khu đô thị mới, các công trình tiện ích xã hội: Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc của các loại hình công trình phải phù hợp với đồ án đồ án Quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng được duyệt. Trường hợp công trình tiện ích xã hội xây dựng tại khu vực chưa có quy hoạch chi tiết thì phải phù hợp với các tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành và phù hợp với các nội dung quy định của Quy chế.

- Công trình công nghiệp: Công trình công nghiệp xây dựng mới phải tuân thủ quy hoạch các cụm công nghiệp và quy định quản lý kèm theo đồ án được phê duyệt; Mật độ xây dựng thuần của lô đất xây dựng nhà máy, kho tàng tối đa là 70%; Đối với các lô đất xây dựng nhà máy có trên 05 sàn sử dụng để sản xuất, mật độ xây dựng thuần tối đa là 60%; Phải đảm bảo mật độ cây xanh tối thiểu là 20%.

- Quy định đối với công trình hạ tầng kỹ thuật: Quy định chiều rộng tối thiểu vỉa hè trong khu quy hoạch mới, quy định việc sử dụng vỉa hè, quy định về hệ thống cây xanh đường phố, quy định về bãi đỗ xe, điểm dừng xe, quy định về hệ thống cấp điện, cấp thoát nước.

d) Quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Sơ đồ, bản vẽ, hình ảnh minh họa; Phụ lục về danh mục công trình kiến trúc có giá trị

Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đã quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quy chế quản lý kiến trúc; có đầy đủ sơ đồ, bản vẽ, hình ảnh minh họa và Phụ lục về danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đã đảm bảo nội dung được quy định tại Luật kiến trúc, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP của Chính Phủ, Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; có đầy đủ sơ đồ, bản vẽ, hình ảnh minh họa và phụ lục về danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

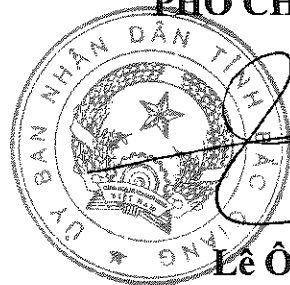
Để Quy chế được phê duyệt đúng trình tự, quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.

(Gửi kèm hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang)

Nơi nhận:

- Như trên (5);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- TT HU, HĐND, UBND huyện Lục Ngạn;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH, KTN;
- Lưu: VT. XD. Trung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ô Pích

